| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LẠNG SƠN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 275 /KH-UBND | *Lạng Sơn, ngày 26 tháng 12 năm 2024* |

# KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 196-KH/TU, ngày 15/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 196-KH/TU, ngày 15/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 (*sau đây viết tắt là Kế hoạch số 196-KH/TU*), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 196-KH/TU như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người dân trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW và Kế hoạch số 196-KH/TU.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

### 2. Yêu cầu

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; đồng thời là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng.

- Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, phân công, quy định rõ trách nhiệm các sở, ban, ngành, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan, nhất là vai trò người đứng đầu trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh; thường xuyên cập nhật những ngành, nghề phù hợp với thực tiễn; chuẩn hóa, đổi mới nội dung đào tạo; kiểm định chất lượng

chương trình đào tạo; tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

**2. Mục tiêu cụ thể**

***2.1.*** Hằng năm đào tạo từ 15.000 lao động nông thôn theo các cấp trình độ của giáo dục nghề nghiệp (cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng), tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2030 đạt 76%, trong đó:

- Phấn đấu hằng năm, 100% thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội có nhu cầu học nghề được tham gia các khóa đào tạo nghề.

- Đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 40% lực lượng lao động nông thôn.

***2.2.*** Phấn đấu 100% nhà giáo, người dạy nghề cho lao động nông thôn đạt chuẩn; 100% các trường cao đẳng, trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên sử dụng nền tảng số phục vụ công tác giảng dạy và hoạt động quản lý trong công tác đào tạo cho lao động nông thôn.

***2.3.*** Thu hút từ 45 - 50% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

***2.4.*** Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 35% trở lên.

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, nhất là người đứng đầu phải thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát, coi trọng chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; xây dựng kế hoạch đào tạo nghề phù hợp với đặc thù của địa phương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu học nghề, việc làm của người dân, gắn với bảo tồn, phát huy không gian văn hóa, tiềm năng du lịch khu vực nông thôn; tổ chức đào tạo nghề hướng tới sự phù hợp chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mở rộng quy mô sản xuất và phục vụ nguồn nhân lực cho các cụm, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, các địa phương lân cận và phục vụ công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Hoàn thiện bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Nâng cao năng lực của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng tăng về quy mô, chất lượng, đa dạng về ngành nghề đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động; chú trọng rèn luyện kỹ năng, thái độ, tác phong và ý thức kỷ luật cho người học trong quá trình đào tạo nghề; khuyến khích các cơ sở

giáo dục nghề nghiệp của tỉnh liên kết đào tạo và nhận chuyển giao các chương trình đào tạo tiên tiến của các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài nước.

- Nghiên cứu, triển khai chương trình, chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030, gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục ưu tiên đào tạo nghề cho lao động thuộc diện đối tượng chính sách, người có công, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có đất thu hồi; tăng cường công tác phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào học giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh hướng nghiệp trước, trong và sau đào tạo nghề; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề cho người lao động, đặc biệt là lao động trong các khu, cụm công nghiệp, bộ đội xuất ngũ; xây dựng chính sách hỗ trợ người cao tuổi còn đủ sức khoẻ có nhu cầu học nghề để tham gia thị trường lao động. Huy động sự tham gia, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Rà soát các chính sách đang thực hiện của Trung ương, của tỉnh về đào tạo nghề cho lao động nông thôn để đề xuất xây dựng các chính sách phù hợp về đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2030.

**2. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về chủ trương của Đảng, Nhà nước trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn đối với phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, nâng cao dân trí và đời sống của người dân nông thôn; về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và sự chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, người dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đào tạo nghề cho lao động nông thôn, về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới phát triển kinh tế nông nghiệp, cơ cấu ngành nghề và trình độ sản xuất tại khu vực nông thôn; quảng bá, nhân rộng những mô hình hay, điển hình tốt sau học nghề.

**3. Đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Thường xuyên cập nhật những ngành, nghề phù hợp với thực tiễn như: nông nghiệp sạch, du lịch, điện tử, bán dẫn...; chuẩn hóa nội dung đào tạo, kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo các cấp trình độ trong giáo dục nghề nghiệp; coi trọng kỹ năng thực hành gắn với thực tiễn sản xuất,

kinh doanh; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong tất cả các khâu của quá trình đào tạo. Tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp, kiến thức về an toàn vệ sinh lao động, pháp luật, kinh doanh, khởi nghiệp, các kỹ năng mềm và đổi mới sáng tạo cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Từng bước nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm, ổn định an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân để mỗi người dân thấy được giá trị và sự cần thiết của việc phải học nghề và có tay nghề để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Chú trọng đào tạo các ngành nghề có làng nghề truyền thống thu hút nhiều lao động nhằm nâng cao giá trị sản phẩm chủ lực tiêu biểu của địa phương, phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển du lịch nông nghiệp nông thôn. Quan tâm đào tạo năng lực quản lý, kỹ năng cho các hợp tác xã nông thôn, mô hình khởi nghiệp tham gia sản xuất, hợp tác liên kết với doanh nghiệp hình thành chuỗi giá trị cung ứng bền vững. Tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp theo hướng mở, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, người học. Phát huy tính chủ động của người học, gắn kết đào tạo nghề với học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập ở khu vực nông thôn, góp phần xây dựng giai cấp nông dân phát triển toàn diện, có ý chí, khát vọng xây dựng quê hương phồn vinh, hạnh phúc, có trình độ học vấn, năng lực đổi mới sáng tạo và tổ chức sản xuất tiên tiến, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Chú trọng công tác hướng nghiệp, phân luồng trong giáo dục phổ thông phù hợp với lộ trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và yêu cầu của thị trường lao động; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư vấn nghề nghiệp; tổ chức đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực nông thôn, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, gắn với bảo tồn, phát huy không gian văn hóa khu vực nông thôn, tận dụng lợi thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đẩy mạnh chuyển đổi số, thích ứng với quá trình đô thị hóa, già hóa dân số và biến đổi khí hậu, góp phần xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại.

- Các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới chương trình đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ nhu cầu sử dụng lao động tại các cụm, khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh, trong đó chú trọng đào tạo các ngành nghề phù hợp với xu hướng phát triển của tỉnh như: các nghề điện, điện tử; công nghiệp bán dẫn; nông nghiệp sạch...

- Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tập trung đẩy mạnh công tác đào tạo, đào tạo lại trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động tại nông thôn; chú trọng đào tạo các ngành nghề phi nông nghiệp cho lực lượng lao động trẻ tại nông thôn để tạo cơ hội chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông thôn, đào tạo những ngành nghề nông nghiệp công nghệ cao cho đội ngũ lao động trung niên và lao động cao tuổi để từng bước góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình.

**4. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho người dân**

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề cần tận dụng hiệu quả Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho người dân, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số khu vực nông thôn. Chú trọng đào tạo nghề gắn với phương thức sản xuất tiên tiến, hiện đại, phù hợp với nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao; thúc đẩy tích hợp đa giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, phát huy lợi thế địa phương.

- Triển khai hiệu quả các chính sách đầu tư, hỗ trợ cho đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển kinh tế tập thể khu vực nông thôn; các chương trình đề án đào tạo, đào tạo lại phục vụ chuyển đổi nghề cho người dân. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia công tác đào tạo để phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật chất lượng cao. Đẩy mạnh công tác đào tạo gắn với đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, từng bước nâng cao thu nhập của người dân, góp phần giảm nghèo bền vững khu vực nông thôn.

**5. Bảo đảm nguồn lực, các điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

- Bảo đảm nguồn lực, các điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Có chính sách đặc thù phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh để hỗ trợ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo cho lao động nông thôn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là hỗ trợ về vốn, phương tiện sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, giới thiệu việc làm sau học nghề. Thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nghề.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp ngoài tỉnh tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác đào tạo nghề, nhất là ở những ngành, nghề gắn với sản phẩm, cây trồng, vật nuôi là thế mạnh trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong nước và ngoài nước, đặc biệt trong việc tiếp nhận, chuyển giao chương trình, giáo trình, học liệu, phương pháp giảng dạy và học tập. Quan tâm đầu tư đồng bộ, bảo đảm cơ sở vật chất cho đào tạo nghề, nhất là những nghề gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế để hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; huy động sự tham gia của các nhà khoa học, các nghệ nhân, doanh nhân, người sản xuất giỏi, lao động có tay nghề cao tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tăng cường công tác liên kết đào tạo các cấp trình độ trong giáo dục nghề nghiệp nhằm đa dạng hóa ngành nghề, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh.

## IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn vốn lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án khác có liên quan; nguồn vốn huy động của các cá nhân, tổ chức và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả; báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh định kỳ, đột xuất theo quy định.

### 2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền tổ chức, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả trong tình hình mới.

### 3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo tăng cường công tác hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, thực hiện tốt việc phân luồng, tăng tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở vào học giáo dục nghề nghiệp.

### 4. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

### 5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin mạng cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng; trên cơ sở đó tuyên truyền, phổ biến nâng cao kỹ năng số cho người dân, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số khu vực nông thôn.

### 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, kiểm tra, giám sát đối với công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo tăng cường đào tạo các ngành nghề có làng nghề truyền thống thu hút nhiều lao động nhằm nâng cao giá trị sản phẩm chủ lực tiêu biểu của địa phương, phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển du lịch nông nghiệp nông thôn.

**7. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phát triển các hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực cho hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tăng cường triển khai các hoạt động kết nối, hỗ trợ, phát triển các dự án, ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

**8. Ban Dân tộc tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi ở địa phương.

**9. Cục Thống kê tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hằng năm rà soát, thống kê tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên địa bàn tỉnh.

**10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn**

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường thời lượng, chất lượng tin, bài nhằm nâng cao nhận thức và tiếp tục tuyên truyền các nội dung về đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

**11. Các sở, ban, ngành khác liên quan**

Phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để tiếp tục đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

**12. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh**

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lồng ghép vào kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thanh niên Lạng Sơn; tuyên truyền cho thanh niên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kỹ năng lao động và cơ hội có việc làm, thu nhập ổn định sau đào tạo nghề các cấp trình độ (cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng).

**13. UBND các huyện, thành phố**

Chỉ đạo các phòng, ban trực thuộc, UBND cấp xã và các đơn vị liên quan trên địa bàn tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai Kế hoạch này. Chỉ đạo các cơ quan truyền thông trên địa bàn tích cực tuyên truyền các chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

**14. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện**

Xây dựng kế hoạch của đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở. Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới chương trình đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên, định kỳ trước ngày 25/11 hằng năm (hoặc khi có yêu cầu) báo cáo nội dung, kết quả thực hiện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và bộ, ngành trung ương theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(NCD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

**Dương Xuân Huyên**